

Số: 110/2019/QĐST-HNGĐ

K, ngày 10 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y; cùng ĐKKHTT: Tổ 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; cùng tạm trú: Tổ T 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 02 tháng 7 năm 2019, anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y có 02 con chung là Nguyễn Hữu P, sinh ngày 13/10/2010 và Nguyễn Xuân P, sinh ngày 16/10/2012. Tại Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 02 tháng 7 năm 2019, anh P và chị Y thỏa thuận giao cho anh P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hữu P đến khi con đủ 18 tuổi, giao cho chị Y được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Xuân P đến khi con đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sự thỏa thuận của anh P và chị Y về người trực tiếp nuôi con, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp thực tế, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Hồng P được sở hữu, quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản

chung của vợ chồng gồm: Đất và tài sản trên đất là 01 nhà 03 tầng xây dựng trên diện tích đất là 32,80m²; tại Tổ Đ 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng (Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH995997, số cấp GCN: CH 00127 do Ủy ban nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 04/8/2017 cho anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y) và các vật dụng khác hình thành trong thời kỳ hôn nhân. Anh P có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị Y là 350.000.000 đồng; ngoài ra anh P không phải thanh toán bất kì khoản tiền nào khác cho chị Y. Thời gian anh P giao khoản tiền nêu trên cho chị Y là ngày 17/7/2019. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp thực tế cần được ghi nhận.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y thỏa thuận anh Nguyễn Hồng P là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung,: Giao cho anh Nguyễn Hồng P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hữu P, sinh ngày 13/10/2010 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cho chị Nguyễn Thị Hải Y được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Xuân P, sinh ngày 16/10/2012 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Giao cho anh Nguyễn Hồng P được sở hữu, quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm: Đất và tài sản trên đất là 01 nhà 03 tầng xây dựng trên diện tích đất là 32,80m²; tại Tổ Đ 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng (Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH995997, số cấp GCN: CH 00127 do Ủy ban nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 04/8/2017 cho anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y) và các vật dụng khác hình thành trong thời kỳ hôn nhân. Anh P có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị Y là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng); ngoài ra anh P không phải thanh toán bất kì khoản tiền nào khác cho chị Y. Thời gian anh P giao khoản tiền nêu trên cho chị Y là ngày 17/7/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hồng P và chị Nguyễn Thị Hải Y mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Hồng P nhận nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007274 ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Hồng P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường T, quận K, Hải Phòng (ĐKKH ngày 17/5/2010);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương